TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHA DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Chiếu.
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dA tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Cẩm D, sinh năm 1964; chồng Lê Văn C, sinh năm 1981; con Lê Quốc H, sinh năm 2010; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, em ruột có 01 người, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Võ Thành A, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của Võ Thành A:

- Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1984.
- Võ Thị Yến N, sinh ngày 23/01/2005.
- Võ Thị Yến T, sinh ngày 09/02/2008.

Đại diện theo pháp luật của cháu N và cháu T: Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

- Võ Thành N, sinh năm 1958.
- Nguyễn Thị B, sinh năm 1961.

Đại diện theo ủy quyền của ông N và bà B: Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 24/12/2020, bị cáo Nguyễn Thị Kim T điều khiển xe mô tô 63V6-3055 chở theo con trai là em Lê Quốc H, sinh năm 2010 lưu thông trên đường tỉnh 872 hướng từ thị trấn Vĩnh Bình đến xã Long Vĩnh (hướng Bắc đi sang hướng Nam) khi sắp đến đường Ba Kỉnh, ấp H, xã L, huyện Gò Công Tây thì bị cáo điều khiển xe sang trái đường chạy ngược chiều được một đoạn khoảng 10 mét thì va chạm với xe mô tô biển số 63V9-7725 do anh Võ Thành A điều khiển lưu thông trên đường tỉnh 872 theo chiều ngược lại. Hậu quả anh A chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo và H bị thương tích nhẹ, hỏng nhẹ hai xe.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường được thể hiện như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường trải nhựa, chiều rộng mặt đường là 6,8 mét, giữa đường có ranh kẻ đường đứt nét chiều rộng từng phần là 3,2 mét và 3,6 mét. Mép đường bên phải theo hướng Nam đi hướng Bắc (Long Vĩnh đi Vĩnh Bình) được chọn làm mép đường chuẩn. Tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 0,6 mét.

* Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Tây đã tiến hành T giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 63V9-7725, 01 (một) giấy chứng minh tên Võ Thành A, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của anh A, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe 63V9-7725 và 01(một) giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe 63V9-7725; 01 (một) xe mô tô biển số 63V6-3055, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Kim T, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe 63V6-3055.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 191/PY-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của anh Võ Thành A là: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 16/KLHĐ ĐGTTHS ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá Tố tụng hình sự huyện Gò Công Tây thì xe mô tô hai bánh biển số 63V9-7725. Giá trị thiệt hại: 1.508.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra bị cáo đã đến viếng đám tang bị hại 12.000.000 đồng và bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

- Tại phiên tòa, chị H yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi cháu Võ Thị Yến N, sinh ngày 23/01/2005 và Võ Thị Yến T, sinh ngày 09/02/2008 mỗi cháu 750.000 đồng/tháng.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT- VKS ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim T, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 (một) xe mô tô biển số 63V6-3055, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe 63V6-3055, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Kim T.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện bị hại số tiền 42.000.000 đồng gồm chi phí sửa chữa xe của bị hại, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho người thân thích của bị hại (đã thực hiện xong).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Nguyễn Thị Kim T cấp dưỡng nuôi cháu Võ Thị Yến N, sinh ngày 23/01/2005 và Võ Thị Yến T, sinh ngày 09/02/2008 mỗi cháu mỗi tháng 750.000 đồng cho đến khi hai cháu tròn 18 tuổi, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo; đại diện bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện của người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định tử thi số 191/PY-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, lời khai của đại diện bị hại; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 24/12/2020, bị cáo Nguyễn Thị Kim T điều khiển xe mô tô 63V6-3055 chở theo con trai là em Lê Quốc H, sinh năm 2010 lưu thông trên đường tỉnh 872 hướng từ thị trấn Vĩnh Bình đến xã Long Vĩnh (hướng Bắc đi sang hướng Nam) khi sắp đến đường Ba Kỉnh, ấp H, xã L, huyện Gò Công Tây thì bị cáo điều khiển xe sang trái đường chạy ngược chiều được một đoạn khoảng 10 mét thì va chạm với xe mô tô biển số 63V9-7725 do anh Võ Thành A điều khiển lưu thông trên đường tỉnh 872 theo chiều ngược lại. Hậu quả anh A chết trên đường đi cấp cứu. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, là có tội; bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Xét về ý thức chủ quan và hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra; nhưng bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được rằng khi tham gia giao thông phải tuA thủ quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định; nhưng bị cáo đã không thực hiện đúng quy định. Cụ thể là bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Dẫn đến gây tai nạn, hậu quả anh A chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

- Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của công dân, mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo; đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường và khắc phục một phần hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, do vậy không cần thiết cách ly bị cáo; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo T trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 63V9-7725, 01 (một) giấy chứng minh tên Võ Thành A, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của anh A, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe 63V9-7725 và 01(một) giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe 63V9-7725. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã trả lại cho gia đình bị hại là có cơ sở.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) bản chính giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Kim T, 01 (một) xe mô tô biển số 63V6-3055, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe 63V6-3055.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa Tận bồi thường giữa bị cáo và đại diện bị hại số tiền 42.000.000 đồng gồm chi phí sửa chữa xe của bị hại, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho người thân thích của bị hại (đã bồi thường xong).

- Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị hại, cháu N, cháu T là chị Tô Thị Ngọc H thỏa thuận thống nhất bị cáo T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Võ Thị Yến N, sinh ngày 23/01/2005 và Võ Thị Yến T, sinh ngày 09/02/2008 mỗi cháu mỗi tháng 750.000 đồng cho đến khi hai cháu tròn 18 tuổi, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65, Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 584, 589, 591 Bộ luật DA sự 2015;
- Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Luật giao thông đường bộ năm 2008;
- Điều 92 Luật thi hành án hình sự;
- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt:

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T **01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là hai năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực

hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 (một) bản chính giấy phép lái xe hạng A1 của Nguyễn Thị Kim T, 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63V6-3055, 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63V6-3055.

3. Về trách Nệm dA sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện bị hại số tiền 42.000.000 đồng gồm chi phí sửa chữa xe của bị hại, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho người thân thích của bị hại (đã thực hiện xong).

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thị Kim T và đại diện theo pháp luật của bị hại, cháu N, cháu T là chị Tô Thị Ngọc H, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T cấp dưỡng nuôi cháu Võ Thị Yến N, sinh ngày 23/01/2005 và Võ Thị Yến T, sinh ngày 09/02/2008 mỗi cháu mỗi tháng 750.000 đồng cho đến khi hai cháu tròn 18 tuổi, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dA sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong hình sự.

Bị cáo T, đại diện bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Tám